

DỰ THẢO

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND
ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về vị trí, chức năng, nguồn kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất, công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua khen thưởng và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân đối với Nhà văn hóa cộng đồng buôn và Nhà văn hóa thôn, Hội trường thôn được xây dựng tại các thôn, buôn đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi chung là Nhà văn hóa cộng đồng). Quy định trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp của các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương trong lĩnh vực quản lý, khai thác và sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng.

2. Quy chế này không áp dụng đối với Nhà văn hóa - Khu thể thao của tổ dân phố (khu phố, khối phố, khu dân cư ở đô thị); Nhà văn hóa - Khu thể thao của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các cơ sở xã hội hóa khác trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đóng trên địa bàn thôn, buôn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, khai thác, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng.

2. Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, khai thác và sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng.

Điều 3. Những quy định chung

1. Nhà văn hóa cộng đồng là thiết chế văn hóa cơ sở, là nơi tổ chức các hoạt động hội họp, sinh hoạt cộng đồng; tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, học tập, phổ biến kiến thức, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc; phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan có trách nhiệm quản lý, bảo vệ, khai thác và sử

dụng Nhà văn hóa cộng đồng đúng mục đích, phát huy hiệu quả đầu tư và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của Nhân dân.

3. Việc tổ chức các hoạt động tại Nhà văn hóa cộng đồng phải tuân thủ quy định của pháp luật; bảo đảm phù hợp với thuần phong, mỹ tục, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, học tập, rèn luyện thể chất, hội họp và giao lưu của cộng đồng; góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

4. Nhà văn hóa cộng đồng được quản lý, khai thác và sử dụng đúng công năng, đúng mục đích; việc quản lý, sử dụng tài sản công, kinh phí hoạt động và các nguồn lực huy động khác phải bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Tên gọi, vị trí, chức năng

1. Tên gọi:

Nhà văn hóa cộng đồng được đặt tên theo địa bàn nơi được đầu tư xây dựng, bao gồm:

- a) Nhà văn hóa cộng đồng buôn + tên buôn;
- b) Nhà văn hóa thôn + tên thôn;
- c) Hội trường thôn + tên thôn.

Các loại hình nêu trên được gọi chung là Nhà văn hóa cộng đồng.

2. Vị trí: Nhà văn hóa cộng đồng là thiết chế văn hóa cơ sở thuộc hệ thống thiết chế văn hóa của tỉnh; chịu sự quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân cấp xã và sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công các xã theo quy định của pháp luật.

3. Chức năng

a) Nơi tập hợp đồng bào thôn, buôn để tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giáo dục truyền thống, tư tưởng, đạo đức, lối sống, xây dựng đời sống văn hóa; phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật và các nội dung phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức, hướng dẫn các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa và rèn luyện sức khỏe của Nhân dân.

b) Là nơi tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng; sinh hoạt của tổ chức Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác theo quy định của pháp luật; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, học tập, vui chơi, giải trí và các hoạt động cộng đồng khác; góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, giữ gìn và phát

huy bản sắc văn hóa các dân tộc, thực hiện các tiêu chí về văn hóa trong xây dựng nông thôn mới.

Điều 5. Quản lý Nhà văn hóa cộng đồng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Ban quản lý chịu trách nhiệm quản lý, khai thác và tổ chức hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng. Thành phần bao gồm: Bí thư Chi bộ (hoặc Phó Bí thư Chi bộ); Trưởng thôn, Trưởng buôn (hoặc Phó Trưởng thôn, Phó Trưởng buôn); Trưởng Ban Công tác Mặt trận.

2. Ban quản lý Nhà văn hóa cộng đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, không có tư cách pháp nhân, không làm phát sinh tổ chức bộ máy và biên chế.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý Nhà văn hóa cộng đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quy định theo Quy chế này.

Điều 6. Các hoạt động tổ chức tại Nhà văn hóa cộng đồng

1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin, giáo dục, nâng cao nhận thức của Nhân dân; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí, giao lưu cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ, đội, nhóm, các mô hình tự nguyện, các hoạt động học tập cộng đồng nhằm đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa, rèn luyện sức khỏe, trao đổi kinh nghiệm sản xuất, phát triển kinh tế và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

3. Tổ chức các lớp truyền dạy, bồi dưỡng năng khiếu, kỹ năng, nghề truyền thống; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc như: văn hóa cồng chiêng, dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc, nghề thủ công truyền thống, dệt thổ cẩm, đan lát và các giá trị văn hóa phi vật thể khác.

4. Tổ chức các hoạt động học tập cộng đồng, phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật, khuyến nông, khuyến công, chuyên giao kỹ thuật sản xuất, nâng cao năng lực phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

5. Tổ chức các hoạt động khác phù hợp với chức năng của Nhà văn hóa cộng đồng, không trái với quy định của pháp luật, thuần phong mỹ tục và do cơ quan có thẩm quyền giao.

Điều 7. Nhiệm vụ quản lý, vận hành Nhà văn hóa cộng đồng

1. Xây dựng nội quy quản lý, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành hoặc phê duyệt theo thẩm quyền; tổ chức niêm yết công khai và hướng dẫn thực hiện.

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm, kế hoạch hoạt động chuyên đề và đột xuất; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, tuyên truyền, hội họp, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động khác theo chức năng của Nhà văn hóa cộng đồng quy định tại Quy chế này.

4. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, người có uy tín và cộng đồng dân cư tổ chức các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở; tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của địa phương.

5. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản được giao; bảo đảm Nhà văn hóa cộng đồng được sử dụng đúng mục đích, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

6. Huy động sự tham gia tự nguyện của cộng đồng, các tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ, bảo quản, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và hỗ trợ các hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, các khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp hợp pháp (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định có liên quan.

8. Thực hiện chế độ thống kê, lập sổ theo dõi hoạt động, quản lý tài sản, trang thiết bị; báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan có thẩm quyền.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã giao theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quản lý, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng

1. Việc quản lý, vận hành Nhà văn hóa cộng đồng được thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng mục đích, phát huy hiệu quả sử dụng và phù hợp với nhu cầu sinh hoạt văn hóa của cộng đồng dân cư.

2. Nhà văn hóa cộng đồng được tiếp nhận các khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để phục vụ hoạt động, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị.

3. Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, tài sản, cơ sở vật chất và các nguồn lực hợp pháp khác của Nhà văn hóa cộng đồng phải tuân thủ quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, tài sản công, thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Việc tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, sinh hoạt cộng đồng với các cơ quan, đơn vị, địa phương khác được thực hiện theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Nhà văn hóa cộng đồng, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, thuần phong mỹ tục và các quy định của pháp luật.

Điều 9. Quy mô xây dựng, cơ sở vật chất, trang thiết bị

1. Nhà văn hóa cộng đồng là công trình văn hóa phục vụ sinh hoạt cộng đồng, là nơi bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn. Việc xây dựng Nhà văn hóa cộng đồng căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hóa, phong tục, tập quán, nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng dân cư và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương để xác định quy mô, hình thức kiến trúc phù hợp.

2. Nhà văn hóa cộng đồng được bố trí tại vị trí phù hợp, thuận lợi cho Nhân dân tham gia sinh hoạt, bảo đảm các điều kiện về giao thông, cảnh quan, môi trường và phù hợp với quy hoạch của địa phương. Nhà văn hóa cộng đồng phải có biển tên theo quy định; trường hợp có điều kiện bố trí quỹ đất thì được đầu tư các hạng mục phụ trợ, sân chơi, khuôn viên phục vụ hoạt động cộng đồng.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Nhà văn hóa cộng đồng được đầu tư, trang bị phù hợp với quy mô, chức năng và nhu cầu hoạt động thực tế, bảo đảm phục vụ các hoạt động hội họp, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động cộng đồng khác. Việc quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật.

4. Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Căn cứ nhu cầu thực tế và khả năng nguồn lực, xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì nhằm bảo đảm điều kiện hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng.

Điều 10. Nguồn kinh phí, nội dung sử dụng kinh phí

1. Nguồn kinh phí

a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối của địa phương.

b) Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

c) Các khoản tài trợ, viện trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

d) Các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung chi

a) Chi phục vụ tổ chức các hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

b) Chi quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định của pháp luật.

c) Chi thực hiện các nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao; chi hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động khác phù hợp với chức năng của Nhà văn hóa cộng đồng.

d) Các khoản chi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí

Việc quản lý, sử dụng kinh phí của Nhà văn hóa cộng đồng phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, kế toán, tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 11. Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra việc quản lý, sử dụng, khai thác và tổ chức hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Ban quản lý được giao quản lý, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm chấp hành việc kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu và giải trình các nội dung theo yêu cầu của đoàn kiểm tra.

3. Ban quản lý có hành vi vi phạm Quy chế này hoặc có hành vi làm hư hỏng, sử dụng trái mục đích, lấn chiếm, cản trở việc quản lý, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Thi đua - Khen thưởng

Những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc xây dựng, tổ chức, quản lý, tham gia các hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, tổ chức hoạt động cho đội ngũ công chức, viên chức và các đối tượng được giao quản lý, vận hành Nhà văn hóa cộng đồng.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng; đề xuất các giải pháp huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức các hoạt động tại Nhà văn hóa cộng đồng; lồng ghép các chương trình, đề án, dự án thuộc lĩnh vực quản lý để hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện quản lý nhà nước đối với Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

b) Tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng đúng mục đích, bảo đảm phát huy hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, hội họp, tuyên truyền, học tập, thể dục, thể thao và các hoạt động cộng đồng của Nhân dân.

c) Phân công Ban quản lý thực hiện việc quản lý, vận hành Nhà văn hóa cộng đồng; bảo đảm việc quản lý, sử dụng tài sản công, cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí theo quy định của pháp luật.

d) Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm; chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hội họp và các hoạt động cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

đ) Kiểm tra, giám sát việc quản lý, khai thác và sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

e) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tình hình tổ chức, hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.